

Lâm Đồng, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào khoản 3, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 546/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị H**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số 34B đường NB10, tổ 11, khu A, Phường B, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị Huyền:

+ Bà **Lục Thị Hoàng U**, sinh năm 2002; Địa chỉ: Thôn T, Xã T, Tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1999; Địa chỉ thường trú: Xóm 15, Thôn T, Xã T, Tỉnh Gia Lai.

+ Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 2000; Địa chỉ thường trú: Xóm X, Xã Nghĩa K, Tỉnh Nghệ An.

+ Bà **Ngô Trần Thùy D**, sinh năm 1999; Địa chỉ thường trú: Tổ 33, H, Phường B, Tỉnh Khánh Hòa. (Theo hợp ủy quyền số công chứng 9792/2025/CCGD ngày 10/12/2025).

+ Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 01 đường T, Phường X, Tỉnh Lâm Đồng. (Theo hợp ủy quyền số công chứng 9791/2025/CCGD ngày 10/12/2025).

- *Bị đơn:* Ông **Phạm Quang T**, sinh năm 1981.

Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Hẻm 81 đường H, Phường Xuân T, Tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Phạm Quang T: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Hẻm 81 đường H, Phường X, Tỉnh Lâm Đồng. (Theo giấy ủy quyền số công chứng số 07/CCGD ngày 05/01/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng bà Nguyễn Thị N và ông Phạm Quang T tự nguyện nhận trả cho bà Phạm Thị H số tiền nợ là 5.340.000.000 đồng (*Năm tỷ ba trăm bốn mươi triệu đồng*) theo giấy biên nhận tiền ngày 12/11/2022. Bà Phạm Thị H không yêu cầu vợ chồng bà N và ông T trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về án phí:* Vợ chồng bà Nguyễn Thị N và ông Phạm Quang T tự nguyện nhận chịu số tiền 56.670.000đ (*Năm mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị H số tiền 56.670.000đ (*Năm mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) đã nộp theo theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010186 10 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu



Lê Thị Minh Hòa

